

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 829 /YHCT-TCHC
V/v đăng ký hành nghề khám bệnh,
chữa bệnh

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Sở Y tế một số nội dung sau:

1. Bệnh viện Y học cổ truyền đăng ký bổ sung 13 người hành nghề, cụ thể như sau:

- Bác sĩ Nguyễn Duy Vũ (Giấy phép hành nghề số 000427/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Bác sĩ Nguyễn Thị Uyên (Giấy phép hành nghề số 000624/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Bác sĩ Nguyễn Đình Tường (Giấy phép hành nghề số 000032/QNG-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Bác sĩ Nguyễn Duy Hoàng Linh (Giấy phép hành nghề số 000596/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Dược sĩ Nguyễn Thuận Hữu (Chứng chỉ hành nghề số 2680/CCHN-D-SYT-ĐNA); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Dược sĩ Phạm Thị Thúy Hà (Chứng chỉ hành nghề số 8933/CCHN-D-SYT-HCM); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Điều dưỡng Trương Thị Thanh Trúc (Chứng chỉ hành nghề số 006206/ĐNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Điều dưỡng Phạm Thị Hồng Kim (Chứng chỉ hành nghề số 002895/ĐNA-CCHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Điều dưỡng Nguyễn Thị Nữ (Giấy phép hành nghề số 000580/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;



- Kỹ thuật y Ngô Thị Thanh Hiếu (Giấy phép hành nghề số 000343/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Kỹ thuật y Đào Khánh Ly (Giấy phép hành nghề số 000531/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Kỹ thuật y Nguyễn Thị Thu Thảo (Giấy phép hành nghề số 000475/ĐNA-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Kỹ thuật y Cái Huỳnh Ngọc Diễm (Giấy phép hành nghề số 000339/LĐ-GPHN); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

2. Bệnh viện kính điều chỉnh thông tin số chứng chỉ hành nghề của Y sĩ Lê Sỹ Hùng từ 000598/ĐNA-CCHN thành 008777/ĐNA-CCHN (tại Hồ sơ đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Y học cổ truyền (Mã số hồ sơ: H17.19-250212-0194) – đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở Y tế ngày 21/02/2025).

Bệnh viện kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng căn cứ đăng tải thông tin đăng ký hành nghề bổ sung của Bệnh viện trên Trang Thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

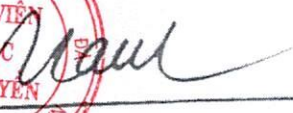
Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BP Một cửa Sở Y tế;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Phòng KHTH-CNTT;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Ánh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Y học cổ truyền Thành phố Đà Nẵng.**
2. Địa chỉ: Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ mỗi ngày, tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Anh	003866/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hậu môn, trực răng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Giám đốc Bác sỹ CKII Y học cổ truyền - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của BVYHCT tại địa chỉ Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Thạc sĩ Bác sỹ Nguyễn Văn Anh	
2	Nguyễn Thế Truyền	000589/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Đọc điện tâm đồ; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Phó Giám đốc Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền	
3	Phan Nguyễn Như Phương	006077/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP Tổ chức - Hành chính Bác sỹ CKI Y học cổ truyền		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Hồ Quý Phương	0473/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Dược sĩ		
5	Trần Thị Hương Lài	0005125/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP KHTH-CNTTBác sỹ CKI Y học cổ truyền		
6	Trần Xuân Lộc	009192/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP KHTH-CNTT Thạc sĩ Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Điện cơ đồ; Chứng chỉ Lão khoa cơ bản		
7	Nguyễn Thanh Thùy	004003/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP ĐD Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
8	Trương Thị Hà	004135/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Điều dưỡng Điều dưỡng CKI Y sĩ Y học cổ truyền		
9	Võ Thị Trúc Nguyễn	0005515/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Đo điện não		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Quang Ý	007938/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP QLCL Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền		
11	Hồ Thị Bảo Nguyên	0005189/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
12	Trần Thị Minh Nguyệt	1618/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Dược Dược sĩ CKI		
13	Trần Thị Ái Lan	1401/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc được liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Dược Dược sĩ		
14	Phan Thị Thu Ngân	1154/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc được liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ CKI		
15	Phạm Thị Ngọc Diệp	1434/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
16	Trần Nguyễn Thùy Dung	0957/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc được liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
17	Hoàng Công Linh	1162/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, được liệu, thuốc được liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
18	Bùi Anh Thư	1737/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
19	Đặng Ngọc Huyền Trang	2290/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
20	Nguyễn Bảo Hương	0134/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của quầy thuốc; cơ sở bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
21	Đặng Thị Minh Trinh	0540/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
22	Phan Thị Tuyệt	0527/ĐNA- CCHND	Hợp tác xã, hộ kinh doanh cả thể sản xuất và buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu; Đại lý bán buôn vắc xin, sinh phẩm y tế; Quầy thuốc; Đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc từ thuốc liệu; Tủ thuốc trạm y tế.	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
23	Ông Thị Xuân Cường	1564/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
24	Nguyễn Thị Thu Hương	1386/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
25	Lê Nguyễn Anh Thư	1023/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
26	Trần Thị Hoa	2261/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
27	Trần Thị Thủy	1397/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
28	Thái Thị Hiền	2294/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
29	Mai Văn Thỏa	004044/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK KSNK Điều dưỡng CKI		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
30	Trần Thị Tuyết Nhưng	0005161/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ PHCN; Nội sơ ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ; Chứng chỉ PT cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)		
31	Lê Thị Yên Mỹ	003292/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
32	Võ Thị Viên	2208/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
33	Bùi Tử	008790/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Cận lâm sàng Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Siêu âm tổng quát, Tiêm khớp, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu		
34	Phan Thị Hoàng Oanh	0005193/TT H-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Chẩn đoán hình ảnh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cắt lớp vi tính tổng quát, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
35	Nguyễn Tấn Phước	000071/QNG -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Siêu âm tổng quát		
36	Nguyễn Duy Khánh	000618/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền		
37	Hoàng Hà Phương Thanh	003372/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		
38	Nguyễn Xuân Tiên	003909/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		
39	Nguyễn Thị Hoàng Anh	008248/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		
40	Mạc Lê Phương Dung	005998/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		
41	Đỗ Thị Kim Thảo	0005375/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		



TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
42	Nguyễn Văn Thông	006318/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm		
43	Nguyễn Thị Mai	008984/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CDHA Chứng chỉ Điện cơ đồ		
44	Hồ Duy Vinh	003908/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CDHA		
45	Trần Thị Ngọc Lanh	006010/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Khám bệnh Bác sỹ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền BSCKI Trần Thị Ngọc Lanh	
46	Hà Thị Mộng Thúy	0005112/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
47	Lê Thị Thảo Quyên	009191/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Lão khoa cơ bản		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
48	Nguyễn Thị Giang	008714/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
49	Đặng Thị Thủy Ái	007794/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
50	Ngô Thị Thu Hà	0005419/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
51	Vũ Thị Thảo	007097/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
52	Hồ Thị Hà My	000226/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
53	Nguyễn Văn Hiệu	000294/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK CCDS Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Thanh Phúc Đường	
54	Nguyễn Nguyễn Anh Khoa	006677/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng		
55	Võ Thị Minh Thủy	004407/QNG -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Vật lý trị liệu, Điện tâm đồ.	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền		
56	Trương Đức Thiện	006068/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
57	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	008876/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng		
58	Trần Gia Thảo	000598/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
59	Nguyễn Hoàng Sơn	009120/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu		
60	Nguyễn Thị Thùy	0005308/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
61	Trần Thị Thu Dung	0005575/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
62	Lê Thị Hòa	0005173/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
63	Đinh Trọng Trình	006620/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Lão Bác sỹ CKI Y học cổ truyền		
64	Trần Anh Sơn	009246/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
65	Huỳnh Thị Thùy Nhưng	008722/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
66	Nguyễn Xuân Long	000593/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Đức Long Đường	
67	Nguyễn Thị Duyên	0005234/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
68	Phan Thị Bích Lôi	010041/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
69	Trần Thị Duy Ly	007012/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
70	Phan Thị Kim Oanh	0005512/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
71	Phạm Thị Khánh Tuyền	009661/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
72	Phạm Thị Nhưng	006964/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
73	Đoàn Thị Hoài Thu	0005704/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
74	Lê Đình Bảo	005364/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
75	Nguyễn Thị Kiều Trang	009039/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
76	Nguyễn Thị Tuyết	0005482/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
77	Dương Thị Hoàng Anh	008564/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
78	Phạm Thị Phương Linh	0005276/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
79	Đoàn Thị Thu Vi	0005278/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
80	Nguyễn Phương Thảo	0005939/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Nhi Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Tiêm khớp		
81	Lê Thanh Hội	009215/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Nội Nhi Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền		
82	Nguyễn Thị Mỹ Linh	009572/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
83	Phạm Thị Trang	009000/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
84	Lê Thị Huyền Trang	000092/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
85	Trần Thị Ngọc Thúy	000592/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sỹ Y học cổ truyền		
86	Nguyễn Thị Tường Vi	008616/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
87	Lưu Gia Hân	009578/QNA -CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
88	Lê Vĩnh Tỷ	004108/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
89	Đặng Thị Trúc Sinh	008958/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
90	Nguyễn Lương Thùy Linh	009975/ĐN- CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
91	Từ Thị Thùy Trang	009345/NA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
92	Lê Thị Thu Nga	006032/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
93	Nguyễn Thị Mỹ	0005510/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
94	Đặng Thị Ánh Nguyệt	004005/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
95	Trương Thị Bích Thủy	003914/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản		
96	Trần Thị Thanh Nga	008563/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
97	Trần Công Quý	000192/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
98	Đặng Thị Thanh Tâm	0005625/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
99	Hồ Thị Cầm Linh	0005887/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
100	Phan Nguyễn Huy	003927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Tổng hợp Bác sỹ CKI Y học cổ truyền; Chứng nhận Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A		
101	Nguyễn Đức Thiện	008765/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sỹ Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội thần kinh		
102	Trương Thị Minh	002032/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Từ thứ Hai đến thứ Sáu: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30 (tại Phòng Khám 2, địa chỉ: 51 Trần Quốc Toàn, Phước Ninh, Hải Châu) Từ thứ Hai đến thứ Sáu: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 (tại Bệnh viện Y học cổ truyền, địa chỉ: đường Đinh Gia Trinh, Hòa Xuân, Cẩm Lệ)	Bác sỹ CKI Y học cổ truyền		
103	Trần Thị Yến	008970/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
104	Trương Văn Hà	000210/QNA -GPHN	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
105	Huỳnh Thị Kiều Trinh	009523/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
106	Nguyễn Thị Thu Huyền	009568/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Hồi sức - Cấp cứu - Chống độc cơ bản		
107	Lê Thị Hiền	003702/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
108	Nguyễn Thị Thu Hà	000694/HD- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
109	Dương Thị Phương	008994/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
110	Đỗ Thị Như Quỳnh	007063/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
111	Phạm Thị Ái Nhi	005971/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
112	Từ Thị An Mỹ	0005083/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
113	Nguyễn Thùy Trinh	006089/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
114	Đặng Thị Lê Na	0005193/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
115	Đặng Ngọc Tuân	007095/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
116	Nguyễn Cẩm Linh	000951/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng, Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản		

H VI
HOC
TRU

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
124	Hoàng Việt Dũng	005987/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Ngoại phụ Bác sỹ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Điều trị Rối loạn tâm thần sau TBMMN, điều trị rối loạn giấc ngủ	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Y học cổ truyền - BS CKI Hoàng Việt Dũng	
125	Huỳnh Hương Giang	009190/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
126	Đào Đức Trung	009927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội soi chẩn đoán, can thiệp		
127	Nguyễn Thị Thùy Trang	010066/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Nội		
128	Phạm Trọng Kính	009591/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
129	Đặng Khánh Nguyễn	009547/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền		
130	Đinh Tấn Khoa	009565/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
131	Hoàng Thị Lương	009433/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền		
132	Lê Thị Hải Yến	009213/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền		
133	Hoàng Nguyễn Quốc Cường	009991/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại CC Phẫu thuật khâu treo và triệt mạch trĩ (THD) và phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson); Nội soi ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ		
134	Phan Thị Thu Trâm	003684/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Thứ 3, 4, 5), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 Thứ Sáu hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo tại Bệnh viện C Đà Nẵng	
135	Phạm Anh Vũ	000166/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
136	Nguyễn Thị Mỹ Tính	009232/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền; Âm ngữ trị liệu		
137	Đông Thị Mỹ Quyên	010024/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ đo và đọc thính lực		
138	Hà Hải My	006070/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
139	Nguyễn Hiền Minh	008839/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
140	Vân Thị Khánh Hằng	007058/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
141	Dương Tố Trần	009355/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng		
142	Đặng Thị Ngọc Quyên	009932/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
143	Trần Thanh Ly	0005921/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
144	Hoàng Ngọc Tuấn	008906/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
145	Phạm Thị Hồng Cúc	007571/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		



TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
146	Nguyễn Thị Diệu Hoa	004695/ ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
147	Mạc Thị Bích Chi	0005517/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp và các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
148	Nguyễn Hữu Đức	001141/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
149	Lê Thị Minh Sang	005196/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
150	Huỳnh Khánh Linh	000117/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		
151	Mai Thị Bé Nhỏ	000118/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
152	Lưu Thị Oanh Nhi	009743/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản		
153	Hồ Ngọc Ánh	009908/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)		
154	Đỗ Thị Nghĩa	004207/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền		
155	Lê Thị Thu	003853/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền		
156	Lê Trần Hà	008019/ĐĐ- CCHN	Kỹ thuật viên Kỹ thuật vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
157	Trần Thị Dịu	001829/QNA -CCHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
158	Nguyễn Thị Lên	008225/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
159	Lê Thạch Trung Toàn	000196/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
160	Hoàng Thị Thảo Nhi	008370/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
161	Nguyễn Thị Thùy Dung	008273/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Cao áp lâm sàng.		
162	Phan Lê Hồng Uyên	0005810/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		
163	Trần Thanh Long	000193/ĐNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN		

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
164	Võ Thị Lài	1402/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở chuyên bán lẻ được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
165	Nguyễn Thị Hong Thái	0358/ĐNA- CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ		
166	Lê Sỹ Hùng	008777/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Tổ chức - Hành chính Y sĩ		Điều chỉnh số CCHN
167	Nguyễn Duy Vũ	000427/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ		Đăng ký bổ sung
168	Nguyễn Thị Uyên	000624/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ		Đăng ký bổ sung
169	Nguyễn Đình Tường	000032/QNG -GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Chứng chỉ Siêu âm thực hành		Đăng ký bổ sung
170	Nguyễn Duy Hoàng Linh	000596/ĐNA -GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ		Đăng ký bổ sung

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
171	Nguyễn Thuận Hữu	2680/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ		Đăng ký bổ sung
172	Phạm Thị Thúy Hà	8933/CCHN- D-SYT- HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán lẻ được	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ		Đăng ký bổ sung
173	Trương Thị Thanh Trúc	006206/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		Đăng ký bổ sung
174	Phạm Thị Hong Kim	002895/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		Đăng ký bổ sung
175	Nguyễn Thị Nữ	000580/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng		Đăng ký bổ sung
176	Ngô Thị Thanh Hiếu	000343/ĐNA -GPHN	Hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CDHA		Đăng ký bổ sung

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
177	Đào Khánh Ly	000531/ĐNA -GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y Xét nghiệm		Đăng ký bổ sung
178	Nguyễn Thị Thu Thảo	000475/ĐNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN		Đăng ký bổ sung
179	Cái Huỳnh Ngọc Diễm	000339/LĐ- GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN		Đăng ký bổ sung

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 6 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh





Số: 108 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng ông: **Nguyễn Duy Vũ**

Sinh năm: 1999

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền

Bố trí và phân công công tác tại khoa Lão, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Ông Nguyễn Duy Vũ thực hiện chế độ tập sự 09 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III), mã số: V.08.01.03 trong thời gian tập sự.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, phân công người hướng dẫn tập sự đối với ông Nguyễn Duy Vũ theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi hoàn thành chế độ tập sự lập thủ tục đề bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và ông Nguyễn Duy Vũ căn cứ Quyết định thi hành. /- *phn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

Số: 78 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: Nguyễn Thị Uyên

Sinh năm: 1999

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y học cổ truyền

Bố trí và phân công công tác tại Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Uyên thực hiện chế độ tập sự 09 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III), mã số: V.08.01.03 trong thời gian tập sự.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, phân công người hướng dẫn tập sự đối với bà Nguyễn Thị Uyên theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi hoàn thành chế độ tập sự lập thủ tục để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Nguyễn Thị Uyên căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ
Số: 285/QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 19/QĐ-UB ngày 03 tháng 01 năm 1997 của UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng quyết định thành lập Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của UBND thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định về chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-SNV ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng đối với ông **Nguyễn Đình Tường**, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1998, tốt nghiệp bác sĩ

ngành Y đa khoa, loại khá, Trường Đại học Y Tây Nguyên, bố trí công tác tại Bệnh viện Y học cổ truyền trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Ông Nguyễn Đình Tường được hưởng lương bậc 1, hệ số 2,34 của chức danh nghề nghiệp Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03 kể từ ngày ký Quyết định.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

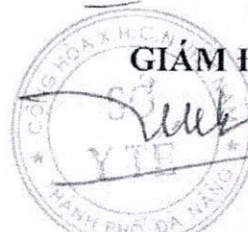
Điều 3. Ông Nguyễn Đình Tường được hưởng chế độ chính sách và thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định về chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2023-2025.

Điều 4. Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền có trách nhiệm tiếp nhận, phân công công tác, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng thu hút đối với ông Nguyễn Đình Tường theo đúng vị trí việc làm đã đăng ký tuyển dụng; lập, quản lý hồ sơ viên chức; giải quyết chế độ thu hút và các chế độ chính sách đối với viên chức theo quy định, đồng thời cập nhật vào phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ Sở Y tế, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền, các đơn vị có liên quan và ông Nguyễn Đình Tường căn cứ Quyết định thi hành./*Trà*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Thủy

Số: 150/QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp nhận và bố trí công tác đối với viên chức theo chính sách
thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố về ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 285/QĐ-SYT ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng về việc tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng đối với ông Nguyễn Đình Tường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận ông **Nguyễn Đình Tường**, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1998, trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa, viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng để bố trí công tác tại khoa Ngoại Phụ kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Ông Nguyễn Đình Tường được hưởng lương bậc 1, hệ số 2.34 của chức danh nghề nghiệp Bác sĩ (hạng III), mã số V.08.01.03 kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2025.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2023.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng thu hút đối với ông Nguyễn Đình Tường theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và ông Nguyễn Đình Tường căn cứ Quyết định thi hành. / *phn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh

Số: 502 /QĐ-BVSN

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thôi việc và chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN SẢN - NHI TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-SYT ngày 03/5/2019 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật số 52/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Công văn số 586/SYT-TCCB ngày 28/02/2025 của Sở Y tế Quảng Ngãi về việc có ý kiến thôi việc đối với ông Nguyễn Đình Tường, viên chức Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi việc và chấm dứt hợp đồng làm việc đối với ông Nguyễn Đình Tường, công tác tại Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi, kể từ ngày 03/3/2025.

Lý do thôi việc: Viên chức đơn phương chấm dứt hợp đồng theo quy định.

Điều 2. Trước khi thôi việc ông Nguyễn Đình Tường có trách nhiệm bàn giao công việc đang đảm nhận và tài sản (nếu có) cho Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng các phòng chức năng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng và ông Nguyễn Đình Tường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Y tế (b/c);
- GĐ, các PGĐ BV;
- Lưu: VT, TCCB (02 bản).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Tuyền

Số: 117 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng ông: **Nguyễn Duy Hoàng Linh**

Sinh năm: 1996

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa

Bố trí và phân công công tác tại Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Ông Nguyễn Duy Hoàng Linh đã hoàn thành chế độ tập sự, được hưởng lương bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III), mã số: V.08.01.03.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2024.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc đối với ông Nguyễn Duy Hoàng Linh theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi ông Nguyễn Duy Hoàng Linh bổ sung đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp lập thủ tục để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và ông Nguyễn Duy Hoàng Linh căn cứ Quyết định thi hành. /- *nhân*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

Số: 99 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố về ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-SNV ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền, trực thuộc Sở Y tế năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng ông **Nguyễn Thuận Hữu**, sinh ngày: 20/9/1998, trình độ: Đại học, chuyên ngành đào tạo: Dược học.

Bổ trí và phân công công tác tại Khoa Dược, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Ông **Nguyễn Thuận Hữu** thực hiện chế độ tập sự 12 tháng của chức danh nghề nghiệp: Dược sĩ hạng III, mã số V.08.08.22, được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số 2.34.

Thời gian thực hiện chế độ tập sự tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2023.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và ông **Nguyễn Thuận Hữu** căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-HC.

SAO Y BẢN CHÍNH
Đà Nẵng, ngày 23 tháng 6 năm 2025
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP.ĐÀ NẴNG



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature in blue ink]

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

Es. CKII Nguyễn Văn Ánh

Số: 87 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: Phạm Thị Thúy Hà

Sinh năm: 1995

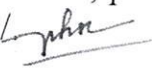
Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Bố trí và phân công công tác tại khoa Dược, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Phạm Thị Thúy Hà thực hiện chế độ tập sự 12 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Dược sĩ (hạng III), mã số: V.08.08.22 trong thời gian tập sự.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, phân công người hướng dẫn tập sự đối với bà Phạm Thị Thúy Hà theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi hoàn thành chế độ tập sự lập thủ tục để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Phạm Thị Thúy Hà căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

Số: 83 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: **Trương Thị Thanh Trúc**, sinh năm: 1993, trình độ chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng, để bố trí và phân công công tác tại khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Trương Thị Thanh Trúc được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III, mã số: V.08.05.12, bậc 1, hệ số: 2.34 kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc đối với bà Trương Thị Thanh Trúc theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Trương Thị Thanh Trúc căn cứ Quyết định thi hành. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

	TẬP ĐOÀN Y KHOA HOÀN MỸ	Mã số: HMC-HR-PL-03.F02
	QUYẾT ĐỊNH CHẤM DỨT HĐLĐ	Lần soát xét: 02
		Hiệu lực: 06/05/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN
ĐA KHOA HOÀN MỸ ĐÀ NẴNG**

Số: 112/2025 HĐ-QĐ-HMDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Chấm dứt hợp đồng lao động với Bà Trương Thị Thanh Trúc

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN MỸ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Giám Đốc Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng;
- Căn cứ mục 3, Điều 34 và Điều 48, Chương III- Hợp đồng lao động, Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Hợp đồng lao động 001941_03/HDLĐ-HMDN/2022 ngày 01/02/2022 giữa Công ty cổ phần bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng và Bà Trương Thị Thanh Trúc;
- Căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của Bà Trương Thị Thanh Trúc.

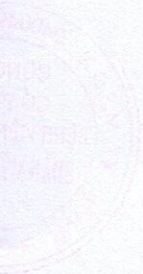
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với:

- Bà: **Trương Thị Thanh Trúc**
- Mã số: 001941
- Chức vụ hiện tại: Điều dưỡng viên
- Bộ phận trực thuộc: Khoa Khám bệnh
- Mã số BHXH: 5221911319
- Mã số thuế: 8466535460
- Ngày bắt đầu làm việc: 01/02/2018
- Ngày thôi việc: 05/03/2025.

Điều 2: Bà **Trương Thị Thanh Trúc** được hưởng:





	TẬP ĐOÀN Y KHOA HOÀN MỸ	Mã số: HMC-HR-PL-03.F02
	QUYẾT ĐỊNH CHẤM DỨT HĐLĐ	Lần soát xét: 02
		Hiệu lực: 06/05/2023

- Chế độ và trợ cấp khi thôi việc được giải quyết căn cứ theo Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm thất nghiệp.
- Lương đến ngày chấm dứt hợp đồng lao động và các khoản khác (nếu có) được chi trả vào kỳ lương tháng 03 năm 2025.

Điều 3: Trưởng phòng nhân sự, Trưởng các bộ phận liên quan và Bà Trương Thị Thanh Trúc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu phòng Nhân sự.

THAY MẶT CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN

ĐA KHOA HOÀN MỸ ĐÀ NẴNG



GIÁM ĐỐC

TRƯƠNG NGUYỄN THOẠI NHÂN



Số: 121 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: **Phạm Thị Hồng Kim**, sinh năm: 1990, trình độ chuyên môn: Cao đẳng Điều dưỡng, để bố trí và phân công công tác tại khoa Ngoại Phụ, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Phạm Thị Hồng Kim được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV, mã số: V.08.05.13, bậc 4, hệ số: 3.03 kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2023.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc đối với bà Phạm Thị Hồng Kim theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Phạm Thị Hồng Kim căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG

Số: 72/QĐ-BVĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hợp đồng lao động

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-UB ngày 15 tháng 02 năm 1997 của Ủy Ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Đà Nẵng trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay chấm dứt hợp đồng lao động đối với Bà Phạm Thị Hồng Kim, sinh năm 1990, Điều dưỡng hạng IV hợp đồng làm việc tại Khoa Khám bệnh - Bệnh viện Đà Nẵng.

Thời gian chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2025.

Lý do chấm dứt hợp đồng lao động: Bà Phạm Thị Hồng Kim có đơn xin nghỉ việc, vì lý do cá nhân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông bà Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Điều dưỡng, Phòng Tài chính kế toán, Trưởng khoa phòng có liên quan và Bà Phạm Thị Hồng Kim căn cứ quyết định này thực hiện.

Ngày: 18-02-2025

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

TU. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH



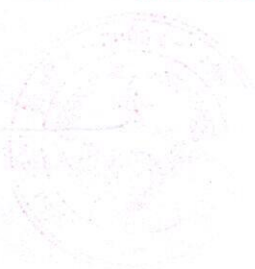
GIÁM ĐỐC

Lê Đức Nhân

Ngô Lê Văn Chính

CHUNG THING
BAN SAO DUNG VU BAN CHAI
19-12-2022

HO CHU THICH
CONG THUC TU HOA HO THICH



Số: 111 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: **Nguyễn Thị Nữ**

Sinh năm: 2002

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Điều dưỡng

Bố trí và phân công công tác tại khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Nữ thực hiện chế độ tập sự 12 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng III, mã số: V.08.05.12 trong thời gian tập sự.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, phân công người hướng dẫn tập sự đối với bà Nguyễn Thị Nữ theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi hoàn thành chế độ tập sự lập thủ tục để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Nguyễn Thị Nữ căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh

Số: 93 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố về ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-SNV ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền, trực thuộc Sở Y tế năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà **Ngô Thị Thanh Hiếu**, sinh ngày: 10/02/1992, trình độ: Cao đẳng, chuyên ngành đào tạo: Kỹ thuật Hình ảnh y học.

Bổ trí và phân công công tác tại khoa Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Bà **Ngô Thị Thanh Hiếu** đã hoàn thành chế độ tập sự của chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật viên hạng IV, mã số: V.08.07.19

Lương: Bạc 1 Hệ số: 2.10

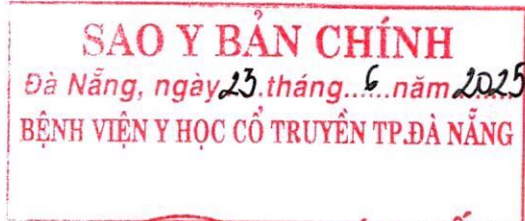
Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2023.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2023.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà **Ngô Thị Thanh Hiếu** căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Bs. CKII Nguyễn Văn Ánh

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

Số: 98 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: **Đào Khánh Ly**

Sinh năm: 1994

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Xét nghiệm y học

Bố trí và phân công công tác tại khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Đào Khánh Ly thực hiện chế độ tập sự 12 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025; được hưởng lương 85%, bậc 1, hệ số: 2.10 của chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật y hạng IV, mã số: V.08.07.19 trong thời gian tập sự.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc, phân công người hướng dẫn tập sự đối với bà Đào Khánh Ly theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi hoàn thành chế độ tập sự lập thủ tục để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Đào Khánh Ly căn cứ Quyết định thi hành. / *phn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Ánh

Số: 81 /QĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố và Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 06 tháng 5 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành theo Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-YHCT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng bà: **Nguyễn Thị Thu Thảo**

Sinh năm: 2001

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng

Bố trí và phân công công tác tại Khoa Chăm sóc - Dưỡng sinh, Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng

Kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo đã hoàn thành chế độ tập sự, được hưởng lương bậc 1, hệ số: 2.34 của chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật y hạng III, mã số: V.08.07.18.

Thời gian nâng bậc lương lần sau tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng làm việc đối với bà Nguyễn Thị Thu Thảo theo đúng quy định của Nhà nước. Sau khi bà Nguyễn Thị Thu Thảo bổ sung đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp lập thủ tục đề bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

Điều 4. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng có liên quan và bà Nguyễn Thị Thu Thảo căn cứ Quyết định thi hành. *phn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 68 /HĐLĐ-YHCT

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 5 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 05/2023/TT-BNV ngày 03 tháng 05 năm 2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn mẫu hợp đồng dịch vụ và mẫu hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: **Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng**

Địa chỉ: Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và Cơ sở 2, số 51 Trần Quốc Toàn, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3696123

Mã số thuế: 0401280844

Số tài khoản: 3716.2.1047660.00000

Nơi mở tài khoản: Phòng giao dịch số 9, Kho bạc Nhà nước Khu vực XII

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn Ánh**

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: **Cái Huỳnh Ngọc Diễm**

Sinh ngày: 22 tháng 11 năm 2002 tại tỉnh Lâm Đồng

Giới tính: Nữ

Địa chỉ nơi cư trú: 188 Hai Bà Trưng, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0927031023

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 068302009270 cấp ngày: 08/05/2022 tại: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

lum

Trình độ chuyên môn: Đại học

Chuyên ngành đào tạo: Kỹ thuật Phục hồi chức năng

Giấy phép hành nghề: 000339/LĐ-GPHN cấp ngày 03/4/2025 của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 11 tháng, kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2025 đến ngày 30 tháng 4 năm 2026 (không thử việc).

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hợp đồng lao động này hết hạn, bên A và bên B phải thoả thuận để ký kết hợp đồng lao động mới; trong thời gian chưa ký kết hợp đồng lao động mới thì quyền, nghĩa vụ và lợi ích của hai bên được thực hiện theo hợp đồng này.

2. Công việc và vị trí việc làm

a) Địa điểm làm việc: Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và Cơ sở 2, số 51 Trần Quốc Toàn, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

b) Bộ phận/Đơn vị quản lý: Khoa Châm cứu - Dưỡng sinh

c) Vị trí việc làm: Kỹ thuật y hạng III

d) Nhiệm vụ: Dưới sự điều hành, chỉ đạo của Bác sĩ Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa:

- Thực hiện chuyên môn kỹ thuật y:

+ Tổ chức đón tiếp, hướng dẫn, chuẩn bị và giúp đỡ người bệnh trước, trong và sau khi tiến hành kỹ thuật y;

+ Chuẩn bị, kiểm tra, giám sát việc chuẩn bị phương tiện, dụng cụ theo đúng yêu cầu kỹ thuật chuyên khoa;

+ Thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn; phối hợp thực hiện các kỹ thuật phức tạp khi được phân công;

+ Tổ chức, thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chế độ kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn trong chuyên môn;

+ Theo dõi, thống kê các hoạt động chuyên môn theo quy định.

- Quản lý hoạt động chuyên môn:

+ Sử dụng, hướng dẫn sử dụng, bảo quản trang thiết bị y tế trong phạm vi quản lý; phát hiện, báo cáo và xử lý lỗi kỹ thuật đơn giản;

+ Tham gia kiểm tra, đánh giá công tác chuyên môn khi được phân công. Tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn của viên chức kỹ thuật y ở cấp thấp hơn thuộc phạm vi được giao.

- Phối hợp trong chẩn đoán và điều trị:

+ Thông báo kịp thời chỉ số, hình ảnh liên quan đến người bệnh cho bác sĩ điều trị;

+ Tham gia hội chẩn khi được phân công.

- Bảo vệ quyền lợi của người bệnh:

+ Bảo đảm phục vụ kịp thời chính xác, khách quan và trung thực;

+ Tổ chức, thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn cho người bệnh;

- Tư vấn, giáo dục sức khỏe:

+ Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng trong phạm vi được giao;

+ Tham gia phòng chống dịch và thảm họa khi có yêu cầu.

- Đào tạo, nghiên cứu khoa học:

+ Tham gia đào tạo, bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên, kỹ thuật y khi được phân công;

+ Tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật;

+ Áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bằng chứng y học trong thực hành kỹ thuật y.

- Ngoài ra còn thực hiện các công việc khác theo sự phân công của lãnh đạo khoa và lãnh đạo đơn vị.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác

- Mức lương: Theo quy định Nghị định số 204/2004/ND-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

+ Chức danh chuyên môn (Ngạch): Kỹ thuật y hạng III, mã số: V.08.07.18

+ Bạc lương: 1 Hệ số: 2.34

+ Thời gian tính nâng bậc lương: Ngày 01 tháng 6 năm 2025.

- Các khoản phụ cấp, bổ sung:

+ Được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù 40% theo Thông tư số 02/2012/TTLT-BYT-BNV-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2012.

+ Các khoản phụ cấp khác: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của đơn vị.

- Hình thức trả lương: Chuyển khoản

- Kỳ hạn trả lương: Được trả lương 01 lần/ tháng

- Tiền lương được trả vào: Từ ngày 01 đến ngày 15 hàng tháng.

- Chế độ nâng bậc, nâng lương: Thực hiện theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 03/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ: Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Được hưởng các phúc lợi: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của đơn vị.

- Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ : Thực hiện theo nhu cầu của Bệnh viện.

b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

- Thời giờ làm việc: Theo giờ hành chính và trực theo sự phân công của khoa, phòng (nếu có).

- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.

c) Điều kiện lao động

- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Bảo hộ chuyên môn.

- Chế độ bảo hiểm : Thực hiện chế độ theo Luật Bảo hiểm quy định.

d) Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của Luật lao động.

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

dem

h) Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2025.



lum

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thỏa thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thỏa thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, đơn vị sử dụng lao động giữ 03 bản, người lao động giữ 01 bản./.

Bên A
GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Ánh

Bên B

Cái Huỳnh Ngọc Diễm